

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
GHI TÊN ĐƠN VỊ CHỦ QUẢN MÔN HỌC

ĐỀ THI, ĐÁP ÁN/RUBRIC VÀ THANG ĐIỂM
THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ 1, năm học 2024-2025

I. Thông tin chung

Tên học phần:	Nhập môn Tâm lý học		
Mã học phần:	71PSYC10042	Số tín chỉ:	2
Mã nhóm lớp học phần:	241_71PSYC10042_01, 02, 03, 04, 05, 06		
Hình thức thi: Tự luận	Thời gian làm bài:	60	phút
☐ Đề thi có sử dụng phần mềm riêng	GV ghi cụ thể tên phần mềm:		
<i>Thí sinh được tham khảo tài liệu:</i>	☒ Có	☐ Không	

Cách thức nộp bài (Giảng viên ghi rõ yêu cầu):

Gợi ý:

- SV gõ trực tiếp trên khung trả lời của hệ thống thi;

II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
CLO 1	Phân tích được đối tượng, nhiệm vụ và lịch sử hình thành của Tâm lý học, cơ sở hình thành tâm lý, bản chất tâm lý người	Tự luận	50%	1	5	PLO 2, PI 2b.1
CLO 3	Phân tích được cấu trúc của hoạt động và giao tiếp	Tự luận	20%	2	2	PLO 2, PI 2b.3
CLO 4	Vận dụng quy luật của các hiện tượng tâm lý vào giải thích tâm lý bình thường và bất thường ở con người.	Tự luận	30%	3	3	PLO 2, PI 2b.1

III. Nội dung câu hỏi thi

Câu hỏi 1: (5 điểm)

Anh/ chị hãy phân tích tính xã hội – lịch sử của hiện tượng tâm lý người. Cho ví dụ minh họa.

Câu hỏi 2: (2 điểm)

Anh/chị hãy phân tích cấu trúc của hoạt động học tập.

Câu hỏi 3: (3 điểm)

Làm thế nào để rèn luyện và nâng cao khả năng giao tiếp cho sinh viên?

ĐÁP ÁP VÀ THANG ĐIỂM

Phần câu hỏi	Nội dung đáp án	Thang điểm	Ghi chú
I. Tự luận			
Câu 1		5.0	
Nội dung a.	Tâm lí là sự phản ánh của thế giới khách quan vào não thông qua lăng kính chủ thể và mang bản chất xã hội lịch sử.	0.5	
Nội dung b.	Nguồn gốc xã hội là quyết định bản chất hiện tượng tâm lý người → nếu con người thoát ly khỏi các mối quan hệ xã hội, quan hệ giữa con người với con người thì tâm lý người sẽ mất bản tính người.	0.75	
Nội dung c.	Tâm lý người chỉ hình thành khi có điều kiện cần và đủ là sự tác động của hiện thực khách quan lên não người bình thường và phải có hoạt động và giao tiếp.	0.75	
Nội dung d.	Tâm lý hình thành, phát triển và biến đổi cùng với sự phát triển của lịch sử cá nhân, lịch sử dân tộc và cộng đồng.	0.75	

Nội dung e.	Mỗi cá nhân vừa mang những nét chung đặc trưng cho xã hội lịch sử, vừa mang những nét riêng tạo nên màu sắc của mỗi cá nhân.	0.75	
Nội dung f.	Ví dụ minh họa và phân tích bản chất lịch sử - xã hội của tâm lí người	1.0	
Câu 2		2.0	
Nội dung a.	Mô tả được khái niệm và đặc trưng của hoạt động học tập	0.5	
Nội dung b.	Nêu được các thành tố của cấu trúc hoạt động	0.5	
Nội dung c.	Vận dụng mô hình cấu trúc hoạt động để phân tích cấu trúc của hoạt động học tập	1.0	
Câu 3		3.0	
Nội dung b.	Theo Tâm lý học: giao tiếp là quá trình hình thành và phát triển sự tiếp xúc giữa người với người từ nhu cầu hoạt động chung nhau.	0.5	
Nội dung c.	Giao tiếp là sự tiếp xúc tâm lý giữa người với người thông qua đó con người trao đổi thông tin, cảm xúc, tác động qua lại và ảnh hưởng lẫn nhau.	0.5	
Nội dung d.	Kỹ năng giao tiếp là khả năng của một người trong việc ứng xử và truyền đạt ý kiến, thông tin một cách rõ ràng, dễ hiểu đến người khác.	0.25	
Nội dung e.	Kỹ năng giao tiếp giúp xây dựng mối quan hệ xã hội, làm việc nhóm và thể hiện sự chuyên nghiệp trong môi trường công việc.	0.25	

Nội dung f.	Phương pháp rèn luyện và nâng cao kỹ năng giao tiếp cho sinh viên	1.5	
	Điểm tổng	10.0	

TP. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 11 năm 2024

Người duyệt đề



TS. Phạm Văn Tuấn

Giảng viên ra đề



ThS. Nguyễn Thị Đào Lưu